**govvTẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM**

**HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG**

------------------------------



**BÁO CÁO THỰC TẬP**

**TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC**

***Đề tài*: “Xây dựng hệ thống thông tin tra cứu quá trình chăm sóc vườn rau trên nền Web.”**

**Người hướng dẫn : Ths. HUỲNH TRỌNG THƯA**

**Sinh viên thực hiện :**  **HỒ NGỌC KHÁNH TRÌNH**

**Mã số sinh viên : N12DCCN095**

**Lớp : D12DCPM01-N**

**Khoá** **: 2012**

**Hệ** **: CHÍNH QUY**

**TP.HCM, tháng 8 /2016**

**LỜI CÁM ƠN**

Trong quá trình thực hiện đề tài thực tập tốt nghiệp này, em đã nhận được sự hỗ trợ, giúp đỡ của rất nhiều các cá nhân và tổ chức trong và ngoài trường.

Trước hết em xin bày tỏ sự biết ơn sâu sắc tới giảng viên Ths.Huỳnh Trọng Thưa– Người đã trực tiếp hướng dẫn em trong suốt quá trình nghiên cứu và thực hiện đề tài.

Em xin chân thành cám ơn các thầy giáo, cô giáo trong khoa Công Nghệ Thông Tin 2 trường Học Viện Công Nghệ Bưu Chính Viễn Thông thành phố Hồ Chí Minh đã tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp đỡ trong thời gian học tập tại trường.

Em xin chân thành cám ơn quý anh tại bộ phận New Technologies Công ty Global Cybersoft Việt Nam trong thời gian em thực tập đã giúp đỡ và tạo điều kiện để em hoàn thiện đề tài.

Mặc dù trong quá trình nghiên cứu đề tài, bản thân em đã có những cố gắng, song do trình độ và thời gian hạn chế nên đề tài không tránh khỏi những thiếu sót.

Vậy kính mong các thầy cô giáo đóng góp ý kiến để đề tài của em được hoàn thiện hơn.

Một lần nữa em xin chân thành cám ơn.

TP.Hồ Chí Minh, tháng 8 năm 2016

Sinh viên

Hồ Ngọc Khánh Trình

**MỤC LỤC**

**Mở đầu**

**CHƯƠNG 1 ĐẶT VẤN ĐỀ**

**1.1 Mục tiêu, đối tượng, phạm vi nghiên cứu**

**1.2 Lợi ích của đề tài**  **CHƯƠNG 2 CƠ SỞ LÝ THUYẾT**

**2.1 Giới thiệu về quy trình kỹ thuật canh tác vườn rau**

**2.2 Giới thiệu về các công nghệ áp dụng vào đề tài**

**CHƯƠNG 3 THỰC HÀNH**

**3.1. Phân tích, thiết kế và cài đặt cơ sở dữ liệu.**

**3.2. Phân tích, thiết kế và cài đặt các chức năng của ứng dụng**

**3.2. Thiết lập môi trường chạy ứng dụng**

**LỜI MỞ ĐẦU**

Hiện nay với sự phát triển của hệ thống thông tin trực tuyến, việc tìm kiếm thông tin và mua bán trực tuyến đang ngày một phổ biến.

Từ tầng lớp tri thức hay đến những người lao động tay chân đều đã và đang tiếp cận dần với công nghệ thông tin. Thêm vào đó là ngày nay nhu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm luôn được mọi người quan tâm chú trọng. Ai ai cũng muốn chọn cho mình những thực phẩm tươi ngon, đặc biệt là mặt hàng rau củ rất dễ bị nhiễm thuốc trừ sâu hay sử dụng chất kích thích tăng trưởng. Do đó việc có những nguồn thông tin, những hệ thống tra cứu trực tuyến về những loại rau củ là vô cùng cần thiết.

Hiểu được vấn đề đó cũng như mong muốn xây dựng ứng dụng Web cho người tiêu dùng có thể truy xuất thông tin rau củ quả cũng như hỗ trợ chủ vườn rau quản lý thông tin vườn rau của mình. Vì vậy em thực hiện đề tài: **Xây dựng hệ thống thông tin tra cứu quá trình chăm sóc vườn rau trên nền Web.**

**CHƯƠNG 1. ĐẶT VẤN ĐỀ**

**1.1 Mục tiêu, phạm vi nghiên cứu:**  
 Nghiên cứu về nghiệp vụ canh tác của vườn rau, kết hợp với việc nghiên cứu về các công nghệ để triển khai xầy dựng hệ thống thông tin tra cứu quá trình chăm sóc vườn rau trên nền Web.

**1.2 Đối tượng nghiên cứu:**

Các sản phẩm rau củ quả của vườn rau, vườn rau, mùa vụ, chủ vườn.

* 1. **Lợi ích của hệ thống :**

Giúp người tiêu dùng truy xuất được nguồn gốc sản và thông tin kỹ thuật của sản phẩm rau củ quả.

Giúp chủ vườn có thể đăng ký thông tin vườn rau của mình

Giúp người quản trị có thể quản lý thông tin và hỗ trợ cho chủ vườn về vườn rau, mùa vụ, sản phẩm rau củ quả

Giúp mọi người có thể chia sẻ học hỏi kinh nghiệm canh tác nông nghiệp, từ đó cải thiện chất lượng sản phẩm cũng như đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

**CHƯƠNG 2 CƠ SỞ LÝ THUYẾT**

* 1. **Giới thiệu về quy trình kỹ thuật canh tác vườn rau:**

**2.1.1. Sửa soạn đất:**

- Chọn đất

Đất phải thích hợp cho yêu cầu của từng loại rau: Đất pha cát, phù sa ven sông, đất thịt hay đất sét pha. Khu trồng rau phải gần nguồn nước, nguồn phân. Khu trồng rau phải thuận tiện cho giao thông phân phối.

- Cày, bừa, phơi đất

Cày sâu để tăng chiều dầy tầng canh tác, phá vỡ lớp đất đế cày.  
Phơi ải thường được áp dụng trước khi sửa soạn đất để diệt cỏ dại, mầm bệnh trong đất, làm đất khô ráo, thoáng khí, dễ làm đất hơn.

- Lên liếp

Sau khi cày bừa, làm cỏ, cần tiến hành lên liếp tạo điều kiện cho rễ phát triển tốt, đất được thoát nước và khâu chăm sóc được dễ dàng.  
Để rau có điều kiện hứng đủ ánh sáng cần chú ý hướng liếp. Hướng Đông Tây cho cây đủ ánh sáng nhất.

- Đậy liếp bằng màng phủ nông nghiệp

Màng phủ nông nghiệp còn gọi là “màng bạt” hay “thảm”, là một loại nhựa dẻo, mỏng chuyên dùng để phủ liếp trồng rau.

Mục đích: Hạn chế côn trùng gây hại, hạn chế bệnh hại, ngăn ngừa cỏ dại, điều hòa độ ẩm và giữm cấu trúc mặt đất, giữ phân bón, tăng nhiệt độ đất, hạn chế độ phèn, mặn, tăng giá trị trái.  
Trồng rau sử dụng màng phủ nông nghiệp có thể khắc phục được một phần yếu tố bất lợi của môi trường, cải thiện phương pháp canh tác cổ truyền theo hướng công nghiệp hóa, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho nông dân.

Cách sử dụng màng phủ nông nghiệp trên một số loại rau có thời gian sinh trưởng dài.

Chuẩn bị trước khi trồng:

* Lên liếp: Lên liếp cao 20 – 40 cm tùy mùa vụ, mặt liếp phải bằng phẳng.
* Rải phân lót: Toàn bộ vôi, phân chuồng và 1/4 lượng phân hóa học rài, trộn đều trên mặt liếp. Trồng bằng màng phủ nên bón lượng phân lót nhiều hơn trồng phủ rơm bởi vỉ phân bón được giữ bên trong màng phủ ít bị thất thoát…
* Đậy màng phủ: Tưới ướt mặt liếp trồng khi đậy màng phủ.
* Đục lỗ màng phủ: Dùng lon sửa bò đường kính 10 cm.
* Xử lý mầm bệnh: Phun thuốc trừ nấm bệnh vào lỗ trước khi đặt cây con.

**2.1.2. Chăm sóc rau:**

Xới đất để diệt cỏ, cải thiện thành phần không khí trong đất và giữ ẩm độ đất.  
Vun đất làm thêm phần xốp vào nơi gốc cây, giúp cây khỏi ngã khi có gió to và tăng cường khả năng tiếp xúc của bộ rễ với đất, tạo điều kiện cho rễ bất định trên gốc thân phát triển.

Tủ đất giúp giảm sự bốc thoát hơi nước từ đất.

**2.1.3 Bón phân cho rau:**

Có nhiều cách bón phân:

– Vãi phân và cày lấp đất chôn phân trước khi gieo trồng

– Bón phân vào rãnh ở một bên hay cả 2 bên hàng cây.

– Trộn đều phân vào đất trong rãnh khi gieo, lấp đất và gieo hạt lên trên.

– Rãi trên mặt hoặc giữa hàng cây các loại phân NPK dễ tiêu, có hiệu nhanh khi cây lớn.

**2.1.4 Tưới nước cho rau:**

Là một trong những biện pháp chủ yếu đảm bảo năng suất cao mà không lệ thuộc vào điều kiện thời tiết. Phương pháp tưới được sử dụng phổ biến:Tưới thùng, gàu, tưới rãnh.

**2.1.5 Phòng trừ sâu bệnh cho rau màu:**

- Phương pháp canh tác

* Khử giống.
* Cải thiện điều kiện môi trường.
* Điều chỉnh nước tưới và thoát nước hợp lý, tạo ẩm độ đất và không khí thích hợp cho sự phát triển của cây và không thuận hợp cho vi sinh vật.

1. **Giới thiệu các công nghệ áp dụng vào đề tài:**

**2.1.1 NodeJs**

NodeJS là một nền tảng được xây dựng trên “V8 Javascript engine” được viết bằng c++ và Javasccript. Nền tảng này được phát triển bởi Ryan Lienhart Dahl vào năm 2009.

Tại thời điểm này, nó được rất nhiều nhà phát triển ứng dụng ưa chuộng và còn là một nền tảng rất mới mẻ.

NodeJS đang là một nền tảng mới và thú vị cho việc phát triển các ứng dụng web, ứng dụng Server. NodeJS cũng cho thấy rằng nó hứa hẹn là một nền tảng hấp dẫn có thể thay thế được các nền tảng truyền thống như Apache, PHP, Python . . .

NodeJS là một nền tảng cho việc viết ứng dụng Javascript phía server. Với ngôn ngữ Javascript và nền tảng nhập xuất bất đồng bộ, nó là một nền tảng mạnh mẽ để phát triển các ứng dụng thời gian thực.

**2.1.2 ExpressJs**

Express là một web application framework cho NodeJS, cung cấp các tính năng mạnh mẽ cho việc xây dựng một ứng dụng web đúng nghĩa hoặc lai.

ExpressJS là framework phổ biến và được sử dụng rộng rãi nhất của NodeJS, được xây dựng trên cấu trúc ngữ pháp của Sinatra. Ý tưởng đằng sau ExpressJS là đưa đến một framework nhẹ, dễ dàng tiếp cận để phát triển các ứng dụng web từ nhỏ đến lớn hay hybrid.

Express cũng có thể sử dụng để xây dựng một API mạnh mẽ và thân thiện với người dùng, vì nó cung cấp rất nhiều tiện ích HTTP và middleware cho việc kết nối.

**2.1.3 MongoDB**

MongoDB là một cơ sở dữ liệu có dạng NoSQL.

NoSQL là một thế hệ cơ sở dữ liệu có các đặc điểm chính là không ràng buộc (nonrelational), phân tán (distributed), mã nguồn mở (open source), khả năng co giản theo chiều ngang (Horizontal scalable) có thể lưu trữ, xử lý từ một lượng rất nhỏ cho tới dữ liệu cực lớn, lên đến hàng petabytes dữ liệu trong hệ thống cần có độ chịu tải, chịu lỗi cao với những yêu cầu về tài nguyên phần cứng thấp.

Mục tiêu chính của Mongo là giữ lại các thuộc tính thân thiện của SQL. Do đó các câu truy vấn khá giống với SQL nên MongoDB khá thích hợp cho các lập trình viên đã quen với ngôn ngữ truy vấn SQL. MongoDB có một khối lượng tính năng lớn và hiệu năng cao. Với các loại dữ liệu phong phú, nhiều truy vấn và việc giảm thời gian phát triển trong việc mô hình hóa các đối tượng.

MongoDB được sử dụng tốt nhất với nhu cầu cần truy vấn động, cần tốc độ nhanh cho một cơ sở dữ liệu lớn vì MongoDB ngoài tốc độ đọc nhanh ra thì tốc độ ghi của nó rất nhanh. MongoDB hỗ trợ việc tìm theo trường, khoảng kết quả tìm và tìm theo cú pháp. Các truy vấn có thể trả về các trường được qui định trong văn bản và cũng có thể bao gồm các hàm Javascript mà người dùng chưa định nghĩa. Cũng giống như các cơ sở dữ liệu quan hệ, bất cứ một trường nào trong MongoDB đều được đánh chỉ mục.

MongoDB còn có hổ trợ theo mô hình chủ – tớ (master – slave), mảnh, vùng dữ liệu (Sharding).

MongoDB sử dụng một quá trình xử lý để xử lý các yêu cầu về dữ liệu, quản lý định dạng dữ liệu, thực hiện các hoạt động quản lý bên dưới là mongod, đây là trình xử lý chính. Trong việc mở rộng theo chiều ngang sử dụng mô hình mảnh lưu trữ, MongoDB cung cấp dịch vụ xử lý các truy vấn từ tầng ứng dụng, xác định vị trí dữ liệu trong cụm các node phân mảnh được gọi là mongos.

**2.1.4 AngularJs**

AngularJS là một framework ứng dụng web mã nguồn mở. Nó được phát triển lần đầu năm 2009 bởi Misko Hevery và Adam Abrons. Hiện tại nó được duy trì bởi Google.

AngularJS là một framework có cấu trúc cho các ứng dụng web động. Nó cho phép bạn sử dụng HTML như là ngôn ngữ mẫu và cho phép bạn mở rộng cú pháp của HTML để diễn đạt các thành phần ứng dụng của bạn một cách rõ ràng và súc tích. Hai tính năng cốt lõi: Data binding và Dependency injection của AngularJS loại bỏ phần lớn code mà bạn thường phải viết. Nó chạy trên tất cả các trình duyệt, làm cho nó trở thành đối tác lý tưởng của bất kỳ công nghệ Server nào.

Các tính năng chung của AngularJS:

* AngularJS là một Framework phát triển mạnh mẽ dựa trên JavaScript để tạo các ứng dụng RICH Internet Application (RIA).
* AngularJS cung cấp cho lập trình viên những tùy chọn để viết các ứng dụng client-side trong mô hình MVC (Model View Controller) một cách rõ ràng.
* Các ứng dụng được viết bởi AngularJS tương thích với nhiều phiên bản trình duyệt web. AngularJS tự động xử lý mã JavaScript để phù hợp với mỗi trình duyệt.
* AngularJS có mã nguồn mở, miễn phí hoàn toàn, được sử dụng bởi hàng ngàn lập trình viên trên thế giới. Nó hoạt động dưới giấy phép Apache License version 2.0.

Ưu điểm của AngularJS:

* AngularJS cung cấp khả năng tạo ra các Single Page Application một cách rất rõ ràng và dễ dàng để duy trì.
* AngularJS cung cấp khả năng Data binding tới HTML do đó giúp người dùng cảm giác linh hoạt, thân thiện.
* AngularJS code dễ dàng khi unit test.
* AngularJS sử dụng dependency injection.
* AngularJS cung cấp khả năng tái sử dụng các component (thành phần).
* Với AngularJS, lập trình viên sẽ viết ít code hơn, với nhiều chức năng hơn.
* Với AngularJS, view là thành phần trong trang HTML thuần, trong khi controller được viết bởi JavaScript với quá trình xử lý nghiệp vụ.

Mặc dù AngularJS có thể kể đến rất nhiều các ưu điểm, nhưng đến thời điểm này, nó vẫn có một số điểm yếu sau:

* Không an toàn : Là một JavaScript framework, ứng dụng được viết bởi AngularJS không an toàn. Phải có các tính năng bảo mật và xác thực phía server sẽ giúp ứng dụng trở nên an toàn hơn.
* Nếu người sử dụng ứng dụng của bạn vô hiệu hóa JavaScript thì họ chỉ nhìn được trang cơ bản, không thấy gì thêm.

**CHƯƠNG 3 THỰC HÀNH**

**3.1 Phân tích, thiết kế và cài đặt cơ sở dữ liệu**

**3.2 Phân tích, thiết kế các chức năng của ứng dụng**